

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO
TẠO
Số: 01/2016/TT-BGDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 1 năm 2016

THÔNG TƯ

Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục; Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục; Nghị định số 07/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi điểm b khoản 13 Điều 1 của Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 115/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 11/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh,

thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục dân tộc,

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02 tháng 03 năm 2016.

Thông tư này thay thế Quyết định số 49/2008/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 8 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú và Thông tư số 06/2009/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 3 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung Điều 10 và Điều 13 của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục dân tộc, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các Bộ có các cơ sở giáo dục thực hiện đào tạo học sinh hệ phổ thông dân tộc nội trú, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc sở giáo dục và đào tạo, Hiệu trưởng các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc, Hữu Nghị 80 và Hữu Nghị T78 chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nghĩa

QUY CHẾ

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú (sau đây viết tắt là PTDTNT) bao gồm: tổ chức và quản lý nhà trường; nhiệm vụ, quyền hạn của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên và học sinh; tuyển sinh và tổ chức hoạt động giáo dục.

2. Quy chế này áp dụng đối với các trường PTDTNT, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Các trường Phổ thông Vùng cao Việt Bắc, Hữu Nghị 80 và Hữu Nghị T78, các cơ sở giáo dục có đào tạo học sinh hệ PTDTNT trực thuộc các bộ được áp dụng Quy chế này để tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường.

3. Trường PTDTNT được tổ chức và hoạt động theo các quy định của Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (sau đây gọi chung là Điều lệ trường trung học) và các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Mục tiêu, vai trò, tính chất của trường phổ thông dân tộc nội trú

1. Trường PTDTNT được Nhà nước thành lập cho con em dân tộc thiểu số, con em gia đình các dân tộc định cư lâu dài tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhằm góp phần tạo nguồn đào tạo cán bộ và nguồn nhân lực có chất lượng cho vùng này.

2. Trường PTDTNT có vai trò quan trọng trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và củng cố an ninh, quốc phòng ở miền núi, vùng dân tộc thiểu số.

3. Trường PTDTNT là loại hình trường chuyên biệt mang tính chất phổ thông, dân tộc và nội trú.

Điều 3. Nhiệm vụ của trường phổ thông dân tộc nội trú

Trường PTDTNT thực hiện các nhiệm vụ của trường trung học quy định tại Điều lệ trường trung học hiện hành và các nhiệm vụ sau:

1. Tuyển sinh đúng đối tượng và chỉ tiêu được giao hằng năm.
2. Giáo dục học sinh về chủ trương, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước; bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của các dân tộc Việt Nam; ý thức tham gia phục vụ phát triển kinh tế - xã hội ở vùng khó khăn sau khi tốt nghiệp.
3. Giáo dục kỹ năng sống và kỹ năng hoạt động xã hội phù hợp với học sinh PTDTNT.
4. Giáo dục lao động, hướng nghiệp và dạy nghề truyền thống phù hợp với năng lực của học sinh và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.
5. Tổ chức công tác nội trú cho học sinh, bảo đảm 100% học sinh của nhà trường được ăn, ở nội trú.
6. Theo dõi, thống kê số lượng học sinh đã tốt nghiệp hằng năm của nhà trường tiếp tục học ở cấp học, trình độ cao hơn hoặc trở về địa phương tham gia công tác, lao động sản xuất nhằm đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

Điều 4. Hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú

1. Hệ thống trường PTDTNT bao gồm:
 - a) Trường PTDTNT cấp huyện đào tạo cấp trung học cơ sở (THCS) được thành lập tại các huyện miền núi, hải đảo, vùng dân tộc;
 - b) Trường PTDTNT cấp tỉnh đào tạo cấp trung học phổ thông (THPT) được thành lập tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
2. Trong trường hợp cần thiết, để tạo nguồn cán bộ là con em các dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) có thể giao cho trường PTDTNT cấp huyện đào tạo cả cấp THPT; bộ chủ quản có thể giao cho cơ sở giáo dục trực thuộc có đào tạo học sinh hệ phổ thông dân tộc nội trú đào tạo cả hệ dự bị đại học.

Điều 5. Tên trường, biển tên trường

1. Việc đặt tên trường PTDTNT thực hiện theo quy định sau:
 - a) Đối với trường cấp huyện:
Trường PTDTNT + cấp học + tên riêng (nếu có) + tên đơn vị hành chính cấp huyện.

b) Đối với trường cấp tỉnh:

Trường PTDTNT + cấp học + tên riêng (nếu có) + tên đơn vị hành chính cấp tỉnh.

2. Tên trường được ghi trên quyết định thành lập, biển tên trường, con dấu và giấy tờ giao dịch.

3. Biển tên trường ghi những nội dung sau:

a) Góc phía trên, bên trái:

- Đối với trường PTDTNT cấp huyện đào tạo cấp THCS:

+ Dòng thứ nhất: Ủy ban nhân dân huyện (quận, thị xã, thành phố) trực thuộc tỉnh và tên huyện (quận, thị xã, thành phố) thuộc tỉnh;

+ Dòng thứ hai: Phòng giáo dục và đào tạo.

- Đối với trường PTDTNT cấp tỉnh và trường PTDTNT cấp huyện (có cấp THPT):

+ Dòng thứ nhất: Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

+ Dòng thứ hai: Sở giáo dục và đào tạo.

b) Ở giữa ghi tên trường theo quy định tại khoản 1 của Điều này.

c) Dưới cùng là địa chỉ, số điện thoại của nhà trường.

Điều 6. Cơ sở vật chất và thiết bị của trường phổ thông dân tộc nội trú

Trường PTDTNT có cơ sở vật chất, thiết bị theo quy định tại Điều lệ trường trung học hiện hành và đảm bảo tiêu chí của trường chuẩn quốc gia, ngoài ra còn có các hạng mục sau:

1. Khu nội trú có diện tích sử dụng tối thiểu $6m^2$ /học sinh.

2. Phòng ở nội trú, nhà ăn cho học sinh và các trang thiết bị kèm theo.

3. Nhà công vụ cho giáo viên.

4. Nhà sinh hoạt, giáo dục văn hóa dân tộc với các thiết bị kèm theo.

5. Phòng học và thiết bị giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông, nghề truyền thống của các dân tộc phù hợp với địa phương.

Điều 7. Chính sách ưu tiên đối với trường phổ thông dân tộc nội trú